TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LB** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **110/**2020/HS-ST
Ngày: **26 - 5 -2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Phương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Toà án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/ QĐXXST-HS ngày 22/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 08/5/2020 đối với các bị cáo:

1. NNT, sinh năm 1964 tại Hà Nội. HKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường TT,LB, Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tấn và bà Trần Thị Dung (Đều đã chết); Chồng: Trần Huy Thịnh; Có 02 con: Lớn SN 1994, nhỏ SN 1996; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 75 ngày 30/12/2019 bị cáo có 02 tiền án:

+ Bản án số 53/HSST ngày 22/4/1993 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng. Bản án số 294/HSPT y án xử 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Chưa được xóa án.

+ Bản án số 801/HSST ngày 30/6/1997 Tòa án nhân dân thành phố Hà nội xử phạt 10 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc, 01 năm tù về tội chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt là 12 năm tù, phạt 500.000đ về hành vi tổ chức đánh bạc, bồi thường cho ngân hàng Công thương Chương Dương - Hà nội 105.000.000đ, án phí dân sự 5.200.000đ, Bản án số

550/HSPT ngày 31/3/1998 của Tòa án nhân dân Tối cao bác đơn kháng cáo và y án sơ thẩm. Bản án này bị cáo Thủy bị áp dụng tình tiết tái phạm vì bản án năm 1993 chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục phạm tội. Xác minh tại thi hành án thành phố Hà Nội Thủy chưa nộp áp phí và hình phạt bổ sung. Bản án chưa được xóa.

Bắt ngày **27/12/2019** hủy bỏ tạm giữ ngày **04/01/2020**. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. NTĐ, sinh năm 1965 tại Hà Nội. HKTT và chỗ ở: Tổ 28 – phường BĐ – LB – Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thọ và bà Vũ Thị Đậy (Đều đã chết); Chồng: Hồ Văn Khánh (Chết); Có 01 con SN 1989; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 73 ngày 30/12/2019 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bắt ngày **27/12/2019** hủy bỏ tạm giữ ngày **04/01/2020**. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. NTH, sinh năm 1978 tại Hà Nội. HKTT và chỗ ở: Tổ 11 – phường VH – LB – Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Vịnh (Chết) và bà Nguyễn Thị Mận; Chồng: Hà Văn Long; Có 02 con: Lớn SN 2007, nhỏ SN 2011; tiền án, tiền sự Theo Danh chỉ bản số 76 ngày30/12/2019 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bắt ngày **27/12/2019** hủy bỏ tạm giữ ngày **04/01/2020**. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

4. LTT (Tên gọi khác: PTT), sinh năm 1978 tại TN. HKTT và chỗ ở: Xóm HH – PM - PL – TN; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn Phú và bà Nhâm Thị Chín; tiền án, tiền sự Theo Danh chỉ bản số 74 ngày 30/12/2019 bị cáo có 01 tiền án:

- Bản án số: 08/HSST ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa-Tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bản án chưa được xóa án tích.

Bắt ngày **27/12/2019**. (Có mặt)

5. LTKO, sinh năm 1962 tại Hà Nội. HKTT và chỗ ở: Tổ 15 – phường ĐG – LB – Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Bình (Chết) và bà Đỗ Thị Tuyết Dung; tiền án, tiền sự Theo Danh chỉ bản số 77 ngày 31/12/2019 bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

Tiền sự: Năm 1996 đi cơ sở giáo dục Thanh Hà 12 tháng

Tiền án: Bản án số: 96/HSST ngày 08/8/1992, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Tiêu tài sản (trị giá tài sản trộm cắp là 1.250.000đ). Bị cáo đã được xóa án.

Bắt ngày **27/12/2019** hủy bỏ tạm giữ ngày **04/01/2020**. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 27/12/2019, tổ công tác Công an quận LB làm nhiệm vụ tại Tổ 4 - Phường TT, quận LB – Hà Nội phát hiện một nhóm gồm 04 (bốn) đối tượng gồm: NNT, LTT, NTH và NTĐ, đang đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm:

Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng,

+ 01 (một) chăn

+ Số tiền dưới chiếu bạc là 20.400.000đ (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ 01 điện thoại Nokia 220 màu đen đã qua sử dụng (Thu giữ của Thủy)

+ 01 điện thoại Iphone6 màu vàng đã qua sử dụng (Thu giữ của Huyền)

+ 01 điện thoại OPPOF màu trắng đã qua sử dụng (Thu giữ của Tuyến)

+ 01điện thoại Iphone7Plus màu trắng đã qua sử dụng (Thu giữ của Đoàn)

+ 01 điện thoại Iphone6 màu ghi đã qua sử dụng và số tiền 4.340.000đ (Thu giữ của Oanh).

Quá trình điều tra xác định như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 27/12/2019, Thủy ở nhà cùng với LTKO thì có NTH, LTT đến nhà Thủy để ăn cơm. Thủy bảo Oanh gọi điện rủ NTĐ đến nhà cùng ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong lúc thấy buồn các đối tượng Thủy, Tuyến, Huyền và Đoàn rủ nhau đánh bạc sát nhau bằng tiền dưới hình thức chơi bài "Tá lả", Đoàn nói không mang theo tiền, Oanh đã cho Đoàn vay 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng, không tính lãi) để đánh bạc. Thủy bảo Oanh ra ngoài mua 02 bộ bài tú lơ khơ, Oanh đồng ý ra ngoài bỏ tiền của Oanh mua 02 bộ bài tú lơ khơ về cho Thủy, Đoàn, Tuyến và Huyền chơi. Sau đó Thủy, Đoàn, Tuyến, Huyền thống nhất hình thức đánh bạc như chơi bạc như sau: Các bị can sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chơi "Tá lả" hay còn gọi là "Phỏm", người chia bài được 10 lá bài, 03 người còn lại được 09 lá bài, những lá bài còn lại để ra giữa gọi là "Lọc" để bốc. Người nào chia bài thì được đánh trước 01 quân bài, người đánh sau theo chiều kim đồng hồ, nếu người nào "ăn" cây của người đánh thì phải có "Phỏm", (Có nghĩa là phải có 03,04 quân bài có số giống nhau hoặc ít nhất có 03 cây bài liên tiếp đồng chất) và sẽ đánh đi 01 quân bài tiếp theo. Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi kết thúc ván bài. Khi kết thúc mỗi ván bài nếu người nào có bài "ù" thì mỗi người phải trả cho người về "ù" số tiền là 300.000đ, người về nhì phải trả cho người về nhất là

50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), người về thứ ba phải trả cho người về nhất 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), người về thứ tư phải trả cho người về thứ nhất 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), người nào bị "cháy" (Nghĩa là kết thúc ván bài người đó không hạ được phỏm xuống) thì phải trả cho người về nhất 200.000đ. Trong quá trình chơi bạc nếu ai bị ăn cây thứ nhất phải trả cho người ăn 50.000đ, ăn cây thứ hai thì phải trả 100.000đ bị ăn cây thứ 3 thì bị ù đền (Có nghĩa là người ngồi trên cho người ngồi sau ăn ba quân bài liên tục thì người cho ăn ba quân bài liên tục phải trả số tiền 900.000đ cho người được ăn ba quân bài, còn hai người còn lại không phải trả tiền cho người có bài ù). Khi Thủy, Đoàn, Tuyến, Huyền đang đánh bạc đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đối với Nguyễn Thị Kim Oanh, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận LB bắt khẩn cấp về hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức trong việc cho Đoàn vay tiền để đánh bạc và bỏ tiền mua 02 bộ bài tú lơ khơ để cho các đối tượng dùng làm công cụ đánh bạc.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra LTT, NTH, NTĐ, LTKO khai nhận như nội dung trên.

Số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

- Thủy mang theo và sử dụng số tiền khoảng 12.000.000 đ vào việc đánh bạc. khi bị bắt Thủy không rõ thắng, thua thế nào.

- Huyền mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt Huyền không rõ thắng, thua thế nào.

- Đoàn sử dụng số tiền 1.500.000đ vào việc đánh bạc khi bị bắt Đoàn không rõ thắng, thua thế nào.

- Tuyến mang theo và sử dụng số tiền khoảng 2.600.000 vào việc đánh bạc. Khi bị bắt giữ không rõ thắng, thua thế nào.

- Oanh không trực tiếp đánh bạc nhưng có hành vi cho Đoàn vay 1.500.000đ để Đoàn đánh bạc, và là người bỏ tiền ra mua 02 bộ bài để cho các đối tượng tham gia đánh bạc.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 101/CT - VKS ngày 14/4/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã truy tố **NNT** về Tội Đánh bạc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, **LTT, NTH, NTĐ, LTKO** về tội **Đánh bạc** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo **NNT** đã đủ yếu tố cấu thành Tội Đánh bạc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, các bị cáo

LTT, NTH, NTĐ, LTKO đủ yếu tố cấu thành tội **Đánh bạc** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đề nghị:

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo **NNT** từ **38** *(Ba mươi tám)* tháng đến **42** *(Bốn mươi hai)* tháng tù.

- Bị cáo **LTT** từ **12** *(Mười hai)* tháng đến **14** *(Mười bốn)* tháng tù tổng hợp với hình phạt của bản án 08/HSST ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa- Tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 20 tháng chuyển thành hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải chịu từ 22 (*Hai mươi hai*) tháng đến 24 *(Hai mươi tư*) tháng tù.

- Bị cáo **NTH** từ **08** *(Tám)* tháng đến **10** *(Mười)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** *(Mười sáu)* đến **20** *(Hai mươi)* tháng.

- Bị cáo **NTĐ** từ **08** *(Tám)* tháng đến **10** *(Mười)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** *(Mười sáu)* đến **20** *(Hai mươi)* tháng.

- Bị cáo **LTKO** từ **08** *(Tám)* tháng đến **10** *(Mười)* tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 20.400.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chăn.

- Đề nghị cho thi hành trả lại 01 điện thoại Nokia 220 cho bị cáo Thủy, 01 điện thoại Iphone6 cho bị cáo Huyền, 01 điện thoại OPPOF cho bị cáo Tuyến, 01điện thoại Iphone7Plus của bị cáo Đoàn, 01 điện thoại Iphone6 và số tiền 4.340.000 đồng cho bị cáo Oanh.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận LB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận LB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo **NNT, LTT (Tên gọi khác: PTT), NTH, NTĐ và LTKO** tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 27/12/2019, tại Tổ 4 - Phường TT, quận LB – Hà Nội: các bị cáo NNT, LTT, NTH, NTĐ và LTKO có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Tá lả"sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an quận LB, Thành phố Hà Nội bắt quả tang. Tổng số tiền NNT, LTT, NTH, NTĐ và LTKO phải chịu trách nhiệm hình sự là **20.400.000** ***đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm ngàn đồng).***

Hành vi của các bị cáo **NNT** đã cấu thành Tội Đánh bạc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, các bị cáo **LTT, NTH, NTĐ và LTKO** đã phạm tội **Đánh bạc** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân bị cáo **NNT** có 02 tiền án: Bản án số 53/HSST ngày 22/4/1993 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng. Bản án số 294/HSPT y án xử 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Bản án số 801/HSST ngày 30/6/1997 Tòa án nhân dân thành phố Hà nội xử phạt NNT 10 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc, 01 năm tù về tội chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt là 12 năm tù, phạt 500.000đ về hành vi tổ chức đánh bạc, bồi thường cho ngân hàng Công thương Chương Dương - Hà nội 105.000.000đ, án phí dân sự 5.200.000đ, Bản án số 550/HSPT ngày 31/3/1998 của Tòa án nhân dân Tối cao bác đơn kháng cáo và y án sơ thẩm. Bản án này bị cáo Thủy bị áp dụng tình tiết tái phạm vì bản án năm 1993 chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục phạm tội. Xác minh tại thi hành án thành phố Hà Nội Thủy chưa nộp áp phí và hình phạt bổ sung theo luật định tiền án này

của bị cáo chưa được xóa. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo **LTT** có 01 tiền án: 08/HSST ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa- Tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 20 tháng. Theo luật định tiền án của bị cáo chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52. Bị cáo còn phải chịu tổng hợp hình phạt theo Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo Thủy và bị cáo Tuyến gây ra thấy cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân bị cáo LTKO có 01 tiền sự: Năm 1996 đi cơ sở giáo dục Thanh Hà 12 tháng. 01 Tiền án: Bản án số: 96/HSST ngày 08/8/1992, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 24 tháng về tội Tiêu thụ tài sản. Theo luật định tiền án trên của bị cáo đã được xóa nhưng được xem xét đánh giá có nhân thân xấu và cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn.

Xét nhân thân các bị cáo **NTH, NTĐ** chưa có Tiền án, tiền sự. Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Đối với các bị cáo **NNT, LTT và LTKO** tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo **NTH và NTĐ** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có mức độ, có nơi cư trú rõ ràng; Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận lỗi, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt các bị cáo **NTH, NTĐ** một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo,chỉ cần xử phạt một mức án tù trong khung hình phạt tương đương nhau nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 20.400.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chăn là tang vật của vụ án do không có giá trị sử dụng.

- Cho thi hành trả lại 01 điện thoại Nokia 220 cho bị cáo Thủy, 01 điện thoại Iphone6 cho bị cáo Huyền, 01 điện thoại OPPOF cho bị cáo Tuyến, 01điện thoại Iphone7Plus của bị cáo Đoàn, 01 điện thoại Iphone6 và số tiền 4.340.000 đồng cho bị cáo Oanh do không liên quan đến tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo NNT, LTT (Tên gọi khác: PTT), NTH, NTĐ và LTKO phạm tội Đánh bạc.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS

*Xử phạt: bị cáo NNT **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **27/12/2019** đến ngày **04/01/2020***

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 BLHS

*Xử phạt: Bị cáo LTT (Tên gọi khác: PTT) **10** (Mười) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án 08/HSST ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa-Tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 20 tháng nay chuyển thành hình phạt tù có thời hạn. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án,*

*buộc bị cáo LTT (Tên gọi khác: PTT) phải chấp hành **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **27/12/2019**.*

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

*Xử phạt: Bị cáo LTKO **09**(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày **27/12/2019** đến ngày **04/1/2020.***

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS

*Xử phạt: Bị cáo NTĐ **08** (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16**(Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.*

Giao bị cáo **Đoàn** cho UBND phường BĐ, quận LB, Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

*Xử phạt: Bị cáo NTH **08**(Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.*

Giao bị cáo **Huyền** cho UBND phường VH, quận LB, Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 20.400.000 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Cho tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và 01 chăn.

- Cho thi hành trả lại 01 điện thoại Nokia 220 của bị cáo Thủy, 01 điện thoại Iphone6 của bị cáo Huyền, 01 điện thoại OPPOF của bị cáo Tuyến, 01điện thoại Iphone7Plus của bị cáo Đoàn, 01 điện thoại Iphone6 và số tiền 4.340.000 đồng (Bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Oanh.

(Chi tiết số lượng, đặc điểm, tình trạng tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận LB theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 17/4/2020)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- *TANDTP.Hà Nội;*
- *VKSNDTP.Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *VKSND quận LB;*
- *Công an quận LB;*
- *Chi cục THA. DS quận LB;*
- *Cơ quan THA.HS quận LB;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền